

Số: 150/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị Minh T, sinh năm 1984; địa chỉ: 119/4 ấp TT, xã TH, huyện T, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: 119/4 ấp TT, xã TH, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Minh T và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: chị Trương Thị Minh T và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn. Chị T và anh T không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- Về con chung: Anh Phan Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Phan Tuấn Q, sinh ngày 07/10/2008 và Phan Tuấn A, sinh ngày 03/10/2012. Anh T không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung chung*: Chị T và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị T và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*:

Chị Trương Thị Minh T phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay cho anh Phan Văn T 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001331 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Trương Thị Minh T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tơ